

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TỦ LẠNH

(Chỉ để sử dụng cho gia đình)

GR-RF895WIA-PGV



TOSHIBA

MỤC LỤC

1. Cảnh báo an toàn	1
2. Sử dụng tủ lạnh đúng cách	8
3. Mô tả bộ phận và chức năng	12
4. Bảo dưỡng và vệ sinh tủ lạnh	18
5. Xử lý sự cố	26
6. Cảnh báo khi thải bỏ tủ lạnh	27
7. Thông số kỹ thuật	27
8. Điều khoản bảo hành.....	28

- Kính gửi quý khách hàng:
- Công ty TOSHIBA chân thành cảm ơn quý khách đã tín nhiệm và chọn mua tủ lạnh TOSHIBA.
 - Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để hiểu rõ và để sử dụng tủ lạnh an toàn, đúng cách.
 - Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này để tham khảo về sau.
 - Đảm bảo là bạn đã nhận đầy đủ thông tin về bảo hành.

1. Cảnh báo an toàn

ĐỌC CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT

Để ngăn ngừa thương tích cho người dùng hoặc người khác và thiệt hại tài sản, phải tuân theo các hướng dẫn sau đây. Thao tác sai do không tuân thủ hướng dẫn có thể gây ra thương tích hoặc hư hỏng.

1.1 Cảnh báo

CẢNH BÁO



Cảnh báo: nguy cơ hỏa hoạn / vật liệu dễ cháy

- **CẢNH BÁO: Nguy cơ cháy nổ**
Ga lạnh của tủ lạnh là loại dễ cháy, hãy cẩn thận để không làm hỏng hệ thống ống làm lạnh của tủ trong quá trình lắp đặt và vận chuyển.
Nếu có rò rỉ khí gas, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành và luôn thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:
 1. Mở cửa sổ để đảm bảo thông gió tốt.
 2. Không để có lửa xung quanh và vui lòng không sử dụng thiết bị điện khác.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho mục đích gia dụng.
- Nên giám sát trẻ em để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.
- **CẢNH BÁO: Nguy cơ hỏa hoạn và giật điện**
Phải thay thế dây nguồn khi dây bị hỏng. Vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành để thay thế.
- Vui lòng rút phích cắm điện khỏi ổ cắm khi vệ sinh thiết bị hoặc khi không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài.
- Không sử dụng dây nguồn nối dài hoặc bộ chuyển đổi phích cắm điện loại hai chấu và không có chấu nối đất.
- **CẢNH BÁO: Giữ các lỗ thông gió, không để chướng ngại vật ở các khe thông thoáng phía sau tủ và xung quanh tủ.**
- **CẢNH BÁO: Không sử dụng các thiết bị cơ khí hoặc các thiết bị khác để đẩy nhanh quá trình rã đông, ngoài các thiết bị được nhà sản xuất khuyến nghị.**
- **CẢNH BÁO: Không làm hỏng hệ thống ống làm lạnh.**
- **CẢNH BÁO: Không sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn chứa thực phẩm của thiết bị, trừ khi chúng thuộc loại được nhà sản xuất khuyến dùng.**

- **CẢNH BÁO:** Vui lòng thải bỏ tủ lạnh theo quy định của cơ quan quản lý địa phương vì tủ lạnh sử dụng chất tạo bọt cyclopentane dễ cháy và ga lạnh dễ cháy.
- **CẢNH BÁO:** Khi lắp đặt thiết bị, đảm bảo dây nguồn không bị kẹt hoặc hỏng.
- **CẢNH BÁO:** Không đặt nhiều ổ cắm di động hoặc nguồn điện di động ở phía sau của thiết bị.
- **CẢNH BÁO:** Vui lòng chỉ sử dụng nước uống được. Không được đổ nước nóng hoặc chất lỏng khác ngoài nước uống được như nước trái cây.
- **NGUY HIỂM:** Nguy cơ trẻ nhỏ bị mắc kẹt trong tủ. Trước khi vứt bỏ tủ lạnh hoặc tủ đông cũ của bạn:
 - Tháo cửa.
 - Để kệ ở vị trí thích hợp để trẻ em không thể dễ dàng leo vào bên trong.
- Tủ lạnh phải được ngắt kết nối khỏi nguồn cấp điện trước khi lắp đặt phụ kiện.
- Ga lạnh và vật liệu cách nhiệt cyclopentane được sử dụng cho tủ lạnh là loại dễ cháy. Do đó, khi thải bỏ tủ lạnh, phải giữ nó cách xa bất kỳ nguồn lửa nào. Không được thải bỏ chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển tủ này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - xem phần Cảnh báo khi thải bỏ tủ lạnh.
- Theo tiêu chuẩn IEC: Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Theo tiêu chuẩn EN: Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được chơi với thiết bị này. Không được để trẻ em thực hiện việc vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị khi không có sự giám sát.
- Vui lòng không sử dụng thiết bị trên phương tiện giao thông (chẳng hạn như tàu thuyền).
- Nếu tiếng ồn, mùi lạ và khói bốc ra, vui lòng ngắt nguồn ngay lập tức và liên hệ với trung tâm bảo hành để kiểm tra hay sửa chữa.
- Vui lòng không đặt tay dưới hoặc sau thiết bị để tránh bị thương.

- Vui lòng để các vật liệu đóng gói và các linh kiện khác nằm ngoài tầm với của trẻ em để ngăn ngừa nguy cơ ngạt thở.
- Để tránh ô nhiễm thực phẩm, vui lòng tuân thủ các hướng dẫn sau:
 - Mở cửa trong thời gian dài có thể gây tăng đáng kể nhiệt độ trong các ngăn của thiết bị.
 - Thường xuyên vệ sinh các bề mặt có thể tiếp xúc với thực phẩm và gần hệ thống xả nước.
 - Hãy vệ sinh hộp chứa nước nếu không được sử dụng trong 48 giờ; (ghi chú 1)
 - Bảo quản thịt và cá tươi trong tủ lạnh bằng các loại hộp đựng thực phẩm phù hợp, không để chúng tiếp xúc hoặc chảy nước lên thực phẩm khác.
 - Các ngăn đựng thực phẩm đông lạnh hai sao thích hợp để bảo quản thực phẩm đã đông lạnh trước, trữ đông hoặc để làm kem và làm đá. (ghi chú 2)
 - Các ngăn một, hai và ba sao không thích hợp để đông lạnh thực phẩm tươi. (ghi chú 3)

Đối với các thiết bị không có ngăn 4 sao: thiết bị làm lạnh này không thích hợp để đông lạnh thực phẩm. (ghi chú 4)

 - Nếu không để thực phẩm nào trong thời gian dài, hãy tắt nguồn, rã đông, làm sạch, lau khô và để cửa mở để ngăn chặn việc phát triển nấm mốc bên trong thiết bị.
- Ghi chú 1,2,3,4: Hãy xem trên sản phẩm thực tế của bạn.
- Về thiết bị đặt tự do: thiết bị làm lạnh này không được thiết kế để sử dụng như một thiết bị tích hợp.
- Mọi việc thay thế hoặc bảo dưỡng bóng đèn LED nên được thực hiện bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những nhân viên có trình độ tương tự.

1.2 Ý nghĩa của các biểu tượng cảnh báo an toàn



Biểu tượng cấm

Đây là một biểu tượng cấm.

Bất kỳ sự không tuân thủ các hướng dẫn được đánh dấu bằng biểu tượng này có thể dẫn đến hư hại sản phẩm hoặc gây nguy hiểm cho sự an toàn cá nhân của người dùng.



Biểu tượng hành động bắt buộc

Đây là một biểu tượng có tính bắt buộc.

Cần tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn được đánh dấu bằng biểu tượng này trong quá trình vận hành; nếu không có thể dẫn đến hư hại sản phẩm hoặc nguy cơ gây thương tích.



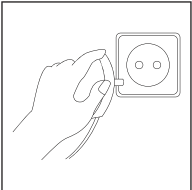
Biểu tượng cảnh báo

Đây là một biểu tượng Cảnh báo.

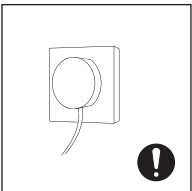
Các hướng dẫn được đánh dấu bằng biểu tượng này đòi hỏi sự thận trọng đặc biệt. Sự thận trọng không đúng mực có thể dẫn đến chấn thương nhẹ hoặc vừa phải, hoặc hư hại cho sản phẩm.

Hướng dẫn này chứa rất nhiều thông tin an toàn quan trọng mà người dùng phải tuân thủ.

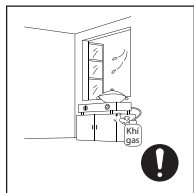
1.3 Cảnh báo liên quan đến điện



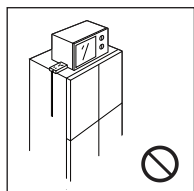
- Không kéo dây điện khi rút phích cắm điện của tủ lạnh. Vui lòng nắm chặt phích cắm và rút trực tiếp ra khỏi ổ cắm.
- Để đảm bảo sử dụng an toàn, không làm hỏng dây nguồn hoặc sử dụng dây nguồn khi bị hư hỏng hoặc bị mòn.
- Vui lòng không chạm vào phích cắm điện bằng tay ướt để tránh bị điện giật.



- Vui lòng sử dụng ổ cắm điện chuyên dụng và ổ cắm điện không được dùng chung với các thiết bị điện khác. Các phích cắm điện nên được kết nối chặt chẽ với ổ cắm, nếu không có thể gây ra hỏa hoạn.

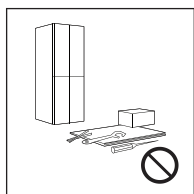


- Vui lòng đảm bảo rằng điện cực tiếp đất của ổ cắm điện được trang bị một đường nối đất đáng tin cậy.
- Vui lòng yêu cầu sự giúp đỡ từ những người có trình độ chuyên môn để kiểm tra xem ổ cắm có đường dây nối đất đáng tin cậy hay không.

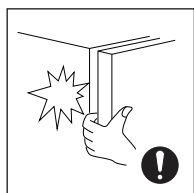


- Người dùng có trách nhiệm thay ổ cắm không nối đất thành ổ cắm có nối đất.
- Vui lòng khóa van của bình gas đang rò rỉ, sau đó mở cửa và cửa sổ trong trường hợp rò rỉ khí và các loại khí dễ cháy khác. Không rút phích cắm tủ lạnh và các thiết bị điện khác vì tia lửa có thể gây cháy.
- Không sử dụng các thiết bị điện trên thiết bị, trừ khi chúng là loại được nhà sản xuất khuyến dùng.

1.4 Cảnh báo khi sử dụng



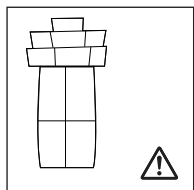
- Không tự ý tháo rời hoặc sửa đổi tủ lạnh, không làm hỏng hệ thống làm lạnh; bảo dưỡng thiết bị phải được thực hiện bởi một người có chuyên môn.
- Dây nguồn bị hư hỏng phải được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận bảo dưỡng hoặc trung tâm bảo hành để tránh nguy hiểm.



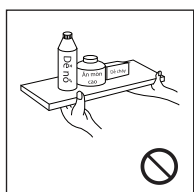
- Khoảng cách giữa cửa tủ lạnh và giữa cửa và thân tủ lạnh là nhỏ, lưu ý không đặt tay vào những khu vực này để ngăn không bị kẹt ngón tay. Vui lòng nhẹ nhàng khi đóng cửa tủ lạnh để tránh làm rơi đồ chứa bên trong.



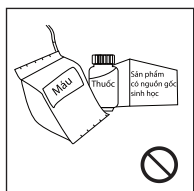
- Khi tủ lạnh đang hoạt động, không nên lấy thực phẩm hoặc hộp đựng thực phẩm bằng tay ẩm ướt, đặc biệt là hộp kim loại để tránh bị tê cóng.
- Không cho trẻ nhỏ chui hoặc leo vào tủ lạnh; nếu không có thể gây ra tình trạng ngạt thở hoặc bị thương do té ngã.
- Vui lòng không đặt các vật nặng hoặc nguy hiểm lên trên thiết bị (chai lọ, đồ bát đĩa, hoặc bình đựng chất lỏng nào).



1.5 Cảnh báo về việc để thực phẩm, đồ uống và vật dụng vào tủ



- Không đặt các vật dụng dễ cháy, dễ nổ, dễ bay hơi và có tính ăn mòn cao trong tủ lạnh để tránh làm hư hỏng sản phẩm hoặc dẫn đến tai nạn hỏa hoạn.
- Không nên đặt vật dụng dễ cháy gần tủ lạnh để tránh dẫn đến tai nạn hỏa hoạn.



- Tủ lạnh được dành cho việc sử dụng trong gia đình, chẳng hạn như bảo quản thực phẩm; nó không được sử dụng cho các mục đích khác, chẳng hạn như bảo quản máu, thuốc hoặc các sản phẩm có nguồn gốc sinh học,...
- Không nên bảo quản bia, đồ uống hoặc các chất lỏng khác chứa trong chai hoặc hộp kín trong ngăn đông của tủ lạnh; nếu không, chai hoặc hộp kín có thể nứt do bị đóng băng, gây ra hư hại.



1.6 Cảnh báo về việc giữ đông thực phẩm đông lạnh

- Tủ lạnh có thể không hoạt động liên tục (thực phẩm có thể rã đông hoặc nhiệt độ trở nên quá ấm trong ngăn đông) khi đặt tủ trong thời gian dài, ở nơi có nhiệt độ thấp hơn giới hạn dưới của phạm vi nhiệt độ mà tủ được thiết kế.
- Không nên lưu trữ đồ uống có ga trong ngăn đông thực phẩm hoặc trong ngăn có nhiệt độ thấp, và một số sản phẩm như nước lạnh không nên được sử dụng quá lạnh.
- Không được để vượt quá thời gian bảo quản mà các nhà sản xuất thực phẩm khuyến nghị, đặc biệt là đối với thực phẩm đông lạnh nhanh về mặt thương mại trong ngăn đựng thực phẩm đông lạnh và ngăn đông.
- Cần thực hiện biện pháp phòng ngừa để ngăn chặn sự gia tăng quá mức nhiệt độ của thực phẩm đông lạnh trong khi rã đông tủ lạnh, chẳng hạn như bọc thực phẩm đông lạnh trong nhiều lớp báo.
- Việc tăng nhiệt độ của thực phẩm đông lạnh trong quá trình rã đông theo cách thủ công, bảo dưỡng hoặc vệ sinh có thể làm giảm thời gian bảo quản của thực phẩm.

1.7 Cảnh báo khi thải bỏ tủ lạnh



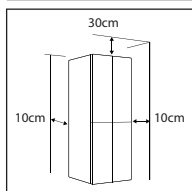
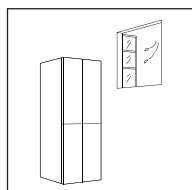
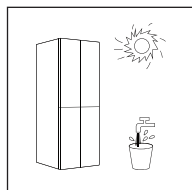
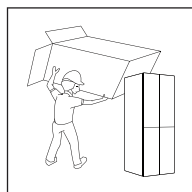
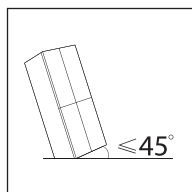
- Ga lạnh và vật liệu cách nhiệt cyclopentane được sử dụng cho tủ lạnh là loại dễ cháy. Do đó, khi thải bỏ tủ lạnh, hãy xem phần Cảnh báo khi thải bỏ tủ lạnh (trang 27).



- Khi thải bỏ tủ lạnh, tháo rời cửa ra và gỡ ron của cửa và kệ; đặt cửa và kệ vào một vị trí thích hợp, để tránh tạo thành thành cạm bẫy nguy hiểm cho trẻ nhỏ.

2. Sử dụng tủ lạnh đúng cách

2.1 Lắp đặt tủ lạnh



- Trước khi tủ lạnh được di chuyển, lấy tất cả các vật phẩm bên trong ra ngoài, dùng băng dính cố định các khay kính, hộp đựng rau củ, ngăn kéo đông lạnh..., và siết chặt chân cân bằng; đóng cửa và dán kín cửa bằng băng dính. Trong quá trình di chuyển, thiết bị không được đặt lộn ngược theo chiều dọc hoặc theo chiều ngang, hoặc không được rung lắc; độ nghiêng trong quá trình di chuyển không được nhiều hơn 45°.
- Trước khi sử dụng, tháo bỏ tất cả các vật liệu đóng gói, bao gồm đệm lót đáy, tấm xốp và băng dính bên trong tủ lạnh; xé bỏ màng bảo vệ trên cửa và thân tủ lạnh. Tránh xa nguồn nhiệt và tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp. Không đặt tủ ở nơi ẩm hoặc ướt để ngăn ngừa rỉ sét hoặc giảm hiệu quả cách điện.
- Không phun xịt hoặc rửa tủ lạnh; không đặt tủ lạnh ở những nơi ẩm ướt để bị văng bắn nước để không ảnh hưởng đến tính cách điện của tủ lạnh.
- Tủ lạnh nên được đặt trong một nơi trong nhà thông gió tốt; nền nhà phải phẳng và chắc chắn (xoay trái hoặc phải để điều chỉnh chân để tủ lạnh nằm cân bằng nếu tủ chưa được cân bằng).
- Khoảng trống phía trên tủ lạnh phải lớn hơn 30 cm và nên đặt tủ lạnh cách tường với khoảng cách hai bên tủ lớn hơn 10 cm để dễ dàng tản nhiệt.



Các biện pháp phòng ngừa trước khi lắp đặt:
Trước khi lắp đặt hoặc điều chỉnh các phụ kiện, phải đảm bảo rằng tủ lạnh đã được ngắt kết nối khỏi nguồn điện. Hãy cẩn thận để tránh bất kỳ thương tật nào.

2.2 Điều chỉnh để cân bằng tủ

1. Lưu ý trước khi thao tác:

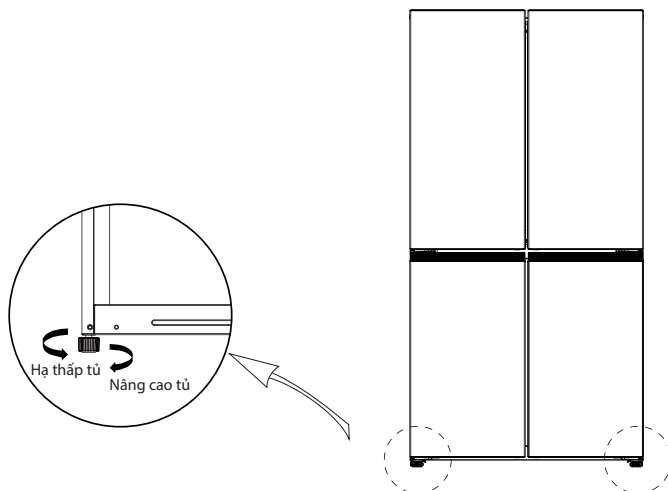
Trước khi thực hiện các thao tác, phải đảm bảo rằng tủ lạnh đã được ngắt kết nối khỏi nguồn điện.

2. Lưu ý trước khi điều chỉnh cân bằng tủ:

Trước khi điều chỉnh cân bằng tủ, phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa để ngăn chặn bất kỳ thương tích cá nhân nào.

3. Quy trình điều chỉnh:

- Xoay chân tủ theo chiều kim đồng hồ để nâng tủ lạnh lên;
- Xoay chân tủ ngược chiều kim đồng hồ để hạ tủ lạnh xuống;
- Điều chỉnh chân phải và chân trái theo quy trình trên cho đến khi ngang bằng nhau.



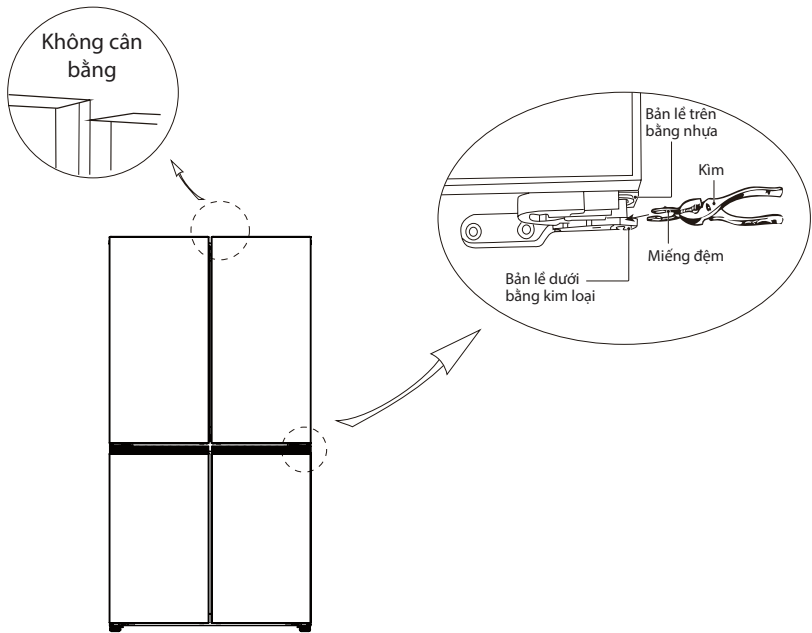
(Hình ảnh trên chỉ mang tính tham khảo. Hãy xem trên sản phẩm thực tế)

2.3 Điều chỉnh để cân bằng cửa

1. Lưu ý trước khi thao tác:
Trước khi thực hiện các thao tác, phải đảm bảo rằng tủ lạnh đã được ngắt kết nối khỏi nguồn điện.
Trước khi điều chỉnh cân bằng cửa tủ, phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa để ngăn chặn bất kỳ thương tích cá nhân nào.

2. Sơ đồ cân bằng thân cửa tủ

Danh sách các công cụ người dùng cần có	
	kìm

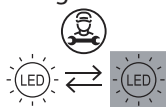


(Hình ảnh trên chỉ mang tính tham khảo. Hãy xem trên sản phẩm thực tế)

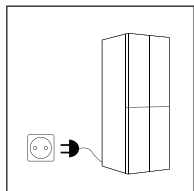
- 1) Nâng cánh cửa thấp lên bằng với cánh cửa cao.
- 2) Dùng kìm để đưa miếng đệm vào khe hở giữa bản lề trên và bản lề dưới.
Số miếng đệm cần đưa vào tùy thuộc vào khe hở giữa hai bản lề này.

2.4 Thay đèn LED chiếu sáng

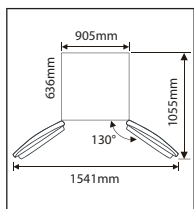
Mọi việc thay thế hoặc bảo dưỡng đèn LED nên được thực hiện bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những nhân viên có trình độ tương tự.



2.5 Bắt đầu sử dụng



- Khi lần đầu sử dụng, để tủ lạnh đứng yên 4 giờ trước khi kết nối tủ lạnh với nguồn điện.



- Trước khi trữ thực phẩm tươi sống hoặc đông lạnh trong tủ, phải để tủ lạnh hoạt động trong vòng 2 – 3 giờ hoặc hơn 4 giờ vào mùa hè khi nhiệt độ môi trường cao.
- Cần có khoảng trống đủ rộng để thuận tiện khi mở cửa và khi lấy hoặc đựng thực phẩm ra.

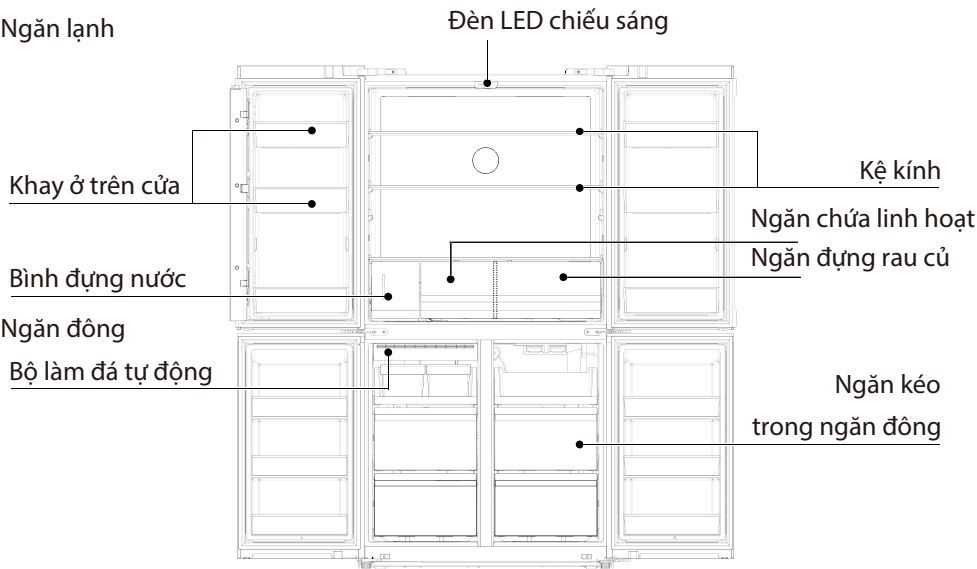
2.6 Mẹo để tiết kiệm điện

- Thiết bị phải được đặt ở nơi thoáng mát nhất trong phòng, tránh xa các thiết bị sinh nhiệt hoặc ống dẫn nhiệt và ánh nắng chiếu trực tiếp.
- Với thực phẩm còn nóng, nên để nguội trước khi cho vào tủ lạnh. Việc đưa quá nhiều đồ vào tủ lạnh khiến máy nén phải hoạt động lâu hơn bình thường. Thực phẩm đông lạnh quá chậm có thể bị giảm chất lượng hoặc hư hỏng.
- Đảm bảo rằng bạn bọc thực phẩm đúng cách và lau khô hộp đựng thực phẩm trước khi cho vào tủ lạnh. Nhờ vậy, sương tích tụ xuất hiện bên trong tủ lạnh sẽ được giảm thiểu.
- Không lót hộp đựng thực phẩm trong tủ lạnh bằng giấy bạc, giấy sáp hay khăn giấy. Vì lớp lót này sẽ cản trở quá trình lưu thông không khí lạnh, khiến tủ lạnh hoạt động kém hiệu quả hơn.
- Hãy sắp xếp và dán nhãn cho hộp thực phẩm để hạn chế mở cửa tủ lạnh và giảm thời gian tìm kiếm. Lấy càng nhiều đồ cần thiết cùng một lúc và đóng cửa tủ ngay khi lấy xong.

3. Mô tả bộ phận và chức năng

3.1 Bộ phận chính

Ngăn lạnh



(Hình ảnh trên chỉ mang tính tham khảo. Hãy xem trên sản phẩm thực tế)

Ngăn lạnh

- Ngăn lạnh thích hợp để bảo quản nhiều loại trái cây, rau củ quả, đồ uống và các thực phẩm khác được tiêu thụ trong thời gian ngắn, với thời gian bảo quản để xuất từ 3 ngày đến 5 ngày.
- Không để thực phẩm đã nấu chín vào ngăn lạnh cho đến khi thực phẩm nguội đến nhiệt độ phòng.
- Nên bọc kín thực phẩm trước khi cho vào tủ lạnh.
- Có thể điều chỉnh các kệ kính lên hoặc xuống để có không gian bảo quản hợp lý và dễ dàng sử dụng.

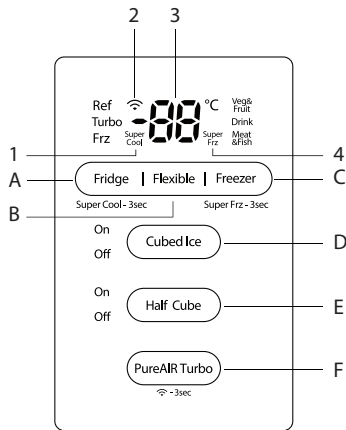
Ngăn đông

- Ngăn đông với nhiệt độ thấp có thể bảo quản thực phẩm tươi sống trong thời gian dài, chủ yếu được sử dụng để bảo quản thực phẩm đông lạnh và làm đá.
- Ngăn đông thích hợp để bảo quản thịt, cá, cơm nắm và các thực phẩm khác không được tiêu thụ trong thời gian ngắn.
- Tốt nhất là bạn nên chia miếng thịt lớn thành từng miếng nhỏ để dễ lấy ra. Xin lưu ý rằng thực phẩm phải được tiêu thụ trong thời hạn sử dụng.

Các ngăn kéo, hộp đựng thực phẩm, kệ kính,... được đặt theo vị trí trong hình (trang 12) là tiết kiệm điện nhất.

Chú ý: Không trữ quá nhiều thực phẩm vào tủ lạnh trong lần sử dụng đầu. Thực phẩm được bảo quản không được che chắn các lỗ hay khe thoát khí lạnh; nếu không sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả làm đông lạnh của tủ.

3.2 Chức năng của bảng điều khiển



1. Đèn báo

- 1) Biểu tượng Làm lạnh sâu
- 2) Biểu tượng mạng internet không dây
- 3) Vùng hiển thị nhiệt độ
- 4) Biểu tượng Làm đông sâu

2. Nút điều chỉnh

- A Ngăn lạnh
- B Ngăn chứa linh hoạt
- C Ngăn đông
- D Làm đá viên lớn
- E Làm đá viên nhỏ
- F Khử mùi tăng cường bằng công nghệ PureAIR

3. Hiển thị

- a. Khi vừa cắm điện nguồn cho tủ lạnh, màn hình sẽ sáng trong ba giây, kèm theo âm thanh báo khởi động, sau đó chuyển sang màn hình hiển thị hoạt động bình thường; (Nhiệt độ cài đặt ban đầu của ngăn lạnh và ngăn đông khi khởi động lần đầu lần lượt là 5°C và -20°C).
- b. Khi xảy ra lỗi, màn hình sẽ hiển thị mã lỗi (ở chế độ hiển thị theo chu kỳ). Khi không có lỗi, nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh sẽ được hiển thị thay vì mã lỗi.

4. Cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh

Nhấn nút “Fridge” để điều chỉnh nhiệt độ của ngăn lạnh. Phạm vi cài đặt của ngăn lạnh nằm trong khoảng 2°C đến 8°C; cài đặt sẽ có hiệu lực sau 10 giây.

Nhấn nút “Fridge” trong 3 giây để kích hoạt chức năng Làm lạnh sâu.

5. Cài đặt nhiệt độ của ngăn đông

Nhấn nút “Freezer” để điều chỉnh nhiệt độ của ngăn đông. Phạm vi cài đặt của ngăn đông nằm trong khoảng -24°C đến -16°C; cài đặt sẽ có hiệu lực sau

10 giây. Nhấn nút “Freezer” trong 3 giây để kích hoạt chức năng Làm đông sâu.

6. Cài đặt ngăn chứa linh hoạt

Nhấn nút “Flexible” để điều chỉnh mức nhiệt độ của ngăn chứa linh hoạt. Bạn có thể chọn nhiệt độ linh hoạt cho rau củ (Veg & Fruit), đồ uống (Drink), thịt và cá (Meat & Fish); cài đặt sẽ có hiệu lực sau 10 giây.

7. Cài đặt chế độ làm đá

Nhấn nút “Cubed Ice” để bật/tắt chức năng Làm đá viên lớn. Khi bật chức năng làm đá viên lớn, đèn báo “On” bên cạnh nút “Cubed Ice” sẽ sáng lên và ngược lại, đèn báo “Off” sẽ sáng lên.

Nhấn nút “Half Cube” để bật/tắt chức năng Làm đá viên nhỏ. Khi bật chức năng làm đá viên nhỏ, đèn báo “On” bên cạnh nút “Half Cube” sẽ sáng lên và ngược lại, đèn báo “Off” sẽ sáng lên.

8. Cài đặt chế độ

Nhấn nút "^{Fridge}" trong 3 giây để cài đặt/thoát chế độ Làm lạnh sâu;
Khi cài đặt chế độ Làm lạnh sâu, nhiệt độ của ngăn lạnh sẽ được tự động đặt thành 2°C. Khi thoát khỏi chế độ Làm lạnh sâu, nhiệt độ sẽ trở về mức đã cài đặt trước khi bật chế độ Làm lạnh sâu. (Việc điều chỉnh nhiệt độ trong chế độ Làm lạnh sâu sẽ làm tủ thoát khỏi chế độ Làm lạnh sâu)

Nhấn nút "^{Freezer}" trong 3 giây để cài đặt/thoát chế độ Làm đông sâu;
Khi cài đặt chế độ Làm đông sâu, nhiệt độ của ngăn đông sẽ được tự động được đặt thành -24°C. Khi thoát khỏi chế độ Làm đông sâu, nhiệt độ sẽ trở về mức đã cài đặt trước khi bật chế độ Làm đông sâu. (Việc điều chỉnh nhiệt độ trong chế độ Làm đông sâu sẽ làm tủ thoát khỏi chế độ Làm đông sâu).

9. Chế độ Khử mùi tăng cường bằng công nghệ PureAIR

Nhấn nút "^{PureAIR Turbo}" để bật chức năng Khử mùi tăng cường bằng công nghệ PureAIR và biểu tượng Khử mùi tăng cường bằng công nghệ PureAIR sẽ sáng lên.

10. Cài đặt mạng internet không dây

Sau khi tủ lạnh bật nguồn, "AP" sẽ được hiển thị tại vị trí hiển thị nhiệt độ trên bảng điều khiển của màn hình hiển thị khi người dùng nhấn giữ nút "^{PureAIR Turbo}" trong 4 giây. Điều này có nghĩa là thiết bị đã có thể truy cập mạng internet không dây. Người dùng có thể đăng nhập vào Ứng dụng TSmartLife và kết nối tủ lạnh với mạng internet không dây theo hướng dẫn trong ứng dụng. Biểu tượng "" sẽ sáng lên sau khi kết nối xong. Để tải xuống Ứng dụng TSmartLife và biết cách kết nối với mạng internet không dây, vui lòng xem trong tờ hướng dẫn kèm theo máy.

11. Mã báo lỗi

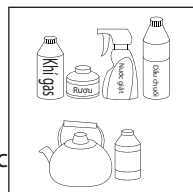
Các mã lỗi sau hiển thị trên màn hình có nghĩa là tủ lạnh đang gặp sự cố.

Mã lỗi	Tên lỗi	Mô tả lỗi	Xử lý lỗi
E1	Lỗi cảm biến nhiệt độ của ngăn lạnh	Nhiệt độ hiển thị trên cảm biến < -50°C hoặc nhiệt độ hiển thị trên cảm biến > +60°C.	Thực hiện làm lạnh ngăn lạnh theo chu trình bắt đầu-kết thúc trong một khoảng thời gian xác định
E2	Lỗi cảm biến nhiệt độ của ngăn đông	Nhiệt độ hiển thị trên cảm biến < -50°C hoặc nhiệt độ hiển thị trên cảm biến > +60°C.	Thực hiện làm lạnh ngăn đông theo chu trình bắt đầu-kết thúc vào khoảng thời gian xác định;
E3	Lỗi cảm biến nhiệt độ của ngăn chứa linh hoạt	Nhiệt độ hiển thị trên cảm biến < -50°C hoặc nhiệt độ hiển thị trên cảm biến > +60°C.	Thực hiện làm lạnh ngăn chứa linh hoạt theo chu trình bắt đầu-kết thúc trong khoảng thời gian xác định;
E5	Lỗi cảm biến xả đông của ngăn đông	Nhiệt độ hiển thị trên cảm biến < -50°C hoặc nhiệt độ hiển thị trên cảm biến > +60°C.	Trong quá trình xả đông, bộ xả đông dừng hoạt động theo thời gian đã định;
E6	Lỗi giao tiếp giữa bo mạch chính và bo mạch hiển thị	Không thể giao tiếp sau 8 giây tủ lạnh được kết nối điện hoặc sau khi tủ lạnh hoạt động trong một phút.	Đặt bảng điều khiển chính về cài đặt gốc trước khi xảy ra lỗi.
E7	Lỗi cảm biến nhiệt độ môi trường xung quanh	Nhiệt độ hiển thị trên cảm biến < -30°C hoặc nhiệt độ hiển thị trên cảm biến > +65°C.	Vận hành với điều kiện nhiệt độ môi trường ở mức 25°C.
EH	Lỗi cảm biến độ ẩm	Phát hiện độ ẩm <5%RH hoặc >105%RH (không phát ra âm thanh cảnh báo sau 3 phút)	Vận hành trong môi trường có độ ẩm 85%
Eh	Lỗi cảm biến kiểm soát độ ẩm	Phát hiện độ ẩm <5%RH hoặc >105%RH (không phát ra âm thanh cảnh báo sau 3 phút)	Kiểm soát theo độ ẩm vừa phải
CA	Lỗi giao tiếp giữa bo mạch chính và bo mạch của máy làm đá	Không thể giao tiếp sau 8 giây tủ lạnh được kết nối điện hoặc sau khi tủ lạnh hoạt động trong một phút.	Máy làm đá không làm đá
L8	Lỗi máy làm đá viên nhỏ	Khởi tạo bất thường của máy làm đá viên nhỏ để tìm vị trí số 0 (vị trí ban đầu)	Máy làm đá không làm đá
H8	Lỗi máy làm đá viên lớn	Khởi tạo bất thường của máy làm đá viên lớn để tìm vị trí số 0 (vị trí ban đầu)	Máy làm đá không làm đá
L7	Lỗi cảm biến trong khay đá của máy làm đá viên nhỏ	Giá trị điện trở thực tế > 1034 KΩ hoặc giá trị điện trở < 484 Ω sẽ báo lỗi, xảy ra hiện tượng ngắn mạch hoặc hở mạch cũng sẽ báo lỗi. (sai số cho phép)	Máy làm đá không làm đá
H7	Lỗi cảm biến trong khay đá của máy làm đá viên lớn	Giá trị điện trở thực tế > 1034 KΩ hoặc giá trị điện trở < 484 Ω sẽ báo lỗi, xảy ra hiện tượng ngắn mạch hoặc hở mạch cũng sẽ báo lỗi. (sai số cho phép)	Máy làm đá không làm đá
L9	Lỗi không làm đá của máy làm đá viên nhỏ	Lỗi không làm đá của máy làm đá viên nhỏ	Thử làm đá lại
H9	Lỗi không làm đá của máy làm đá viên lớn	Lỗi không làm đá của máy làm đá viên lớn	Thử làm đá lại

4. Bảo dưỡng và vệ sinh tủ lạnh

4.1 Vệ sinh tổng thể

- Các bụi phía sau tủ lạnh và mặt sàn cần được làm sạch kịp thời để cải thiện hiệu quả làm lạnh và tiết kiệm điện.
- Kiểm tra thường xuyên ron cửa để đảm bảo không bị hở. Làm sạch ron cửa bằng một miếng vải mềm tẩm nước xà phòng hoặc chất tẩy rửa pha loãng.
- Bên trong tủ lạnh nên được làm sạch thường xuyên để tránh mùi hôi.
- Vui lòng tắt nguồn trước khi làm sạch bên trong, lấy ra tất cả các thực phẩm, đồ uống, kệ, ngăn kéo,... ra
- Sử dụng một miếng vải mềm hoặc bọt biển, thêm hai thìa baking soda và khoảng một lít nước ấm để làm sạch bên trong tủ lạnh. Sau đó rửa bằng nước và lau sạch. Sau khi làm sạch, mở cửa và làm khô tự nhiên trước khi bật nguồn.
- Đối với các khu vực khó vệ sinh (như khe hẹp, hay góc tủ) nên lau chúng thường xuyên bằng vải mềm, bàn chải mềm..., nếu cần thiết, kết hợp với một số công cụ hỗ trợ (như que mỏng) để đảm bảo những khu vực này không có chất ô nhiễm hoặc vi khuẩn tích tụ.
- Không sử dụng xà phòng, chất tẩy rửa, bột tẩy rửa, chất tẩy rửa dạng xịt,... vì chúng có thể gây ra mùi trong tủ lạnh hoặc thực phẩm bị nhiễm bẩn.
- Dùng một miếng vải mềm tẩm nước xà phòng hoặc dung dịch pha loãng để lau sạch khay để chai lọ, kệ và ngăn kéo. Lau khô bằng một miếng vải mềm hoặc để khô tự nhiên.
- Lau bề mặt bên ngoài tủ lạnh bằng một miếng vải mềm bị tẩm nước xà phòng, chất tẩy rửa,... và sau đó lau khô.
- Không sử dụng bàn chải cứng, miếng chà bằng kim loại, bàn chải kim loại, chất mài mòn (chẳng hạn như kem đánh răng), dung môi hữu cơ (chẳng hạn như cồn, axeton, dầu chuối...), nước sôi, chất axit hoặc kiềm, có thể làm hỏng bề mặt và bên trong tủ lạnh. Nước sôi và dung môi hữu cơ như benzen có thể biến dạng hoặc làm hỏng các bộ phận nhựa.
- Không rửa trực tiếp bằng nước hoặc các chất lỏng khác trong quá trình làm sạch để tránh chập mạch hoặc ảnh hưởng đến độ cách điện của tủ.

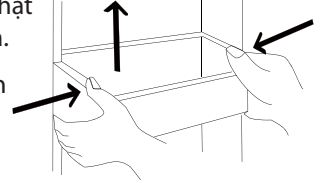




Vui lòng rút phích cắm tủ lạnh để rà đông và vệ sinh.

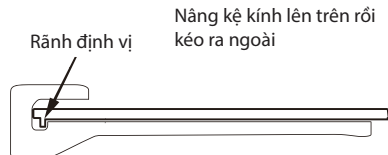
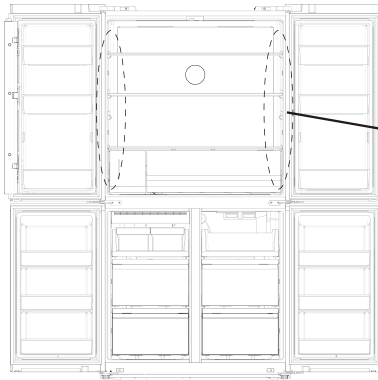
4.2 Vệ sinh khay ở trên cửa

- Theo mũi tên trong hình bên, dùng cả hai tay để giữ chặt hai bên khay và đẩy lên, sau đó bạn có thể lấy khay ra.
- Sau khi rửa khay đã được lấy ra, bạn có thể điều chỉnh chiều cao lắp đặt theo yêu cầu của bạn.



4.3 Vệ sinh kệ kính

- Vì phần trong cùng của lớp lót tủ lạnh nơi tiếp xúc với kệ có một chốt, bạn sẽ nâng kệ lên trên, sau đó bạn có thể lấy kệ ra.
- Điều chỉnh hoặc làm sạch kệ theo yêu cầu của bạn. Nên dùng khăn mềm hoặc bột biển tẩm nước và chất tẩy rửa trung tính không ăn mòn để làm sạch. Ngăn đông cuối cùng phải được làm sạch bằng nước sạch và vải khô. Mở cửa để khô tự nhiên trước khi bật nguồn. Không sử dụng bàn chải cứng, miếng chà bằng kim loại, bàn chải kim loại, chất mài mòn, chẳng hạn như kem đánh răng, dung môi hữu cơ (như cồn, axeton, dầu chuối...), nước sôi, chất axit hoặc kiềm để làm sạch tủ lạnh vì điều này có thể làm hỏng bề mặt và bên trong tủ lạnh.



(Hình ảnh trên chỉ mang tính tham khảo. Hãy xem trên sản phẩm thực tế)

4.4 Rã đông

- Tủ lạnh được sản xuất dựa trên nguyên tắc làm lạnh bằng không khí và do đó có chức năng rã đông tự động. Sương được hình thành do thay đổi mùa hoặc nhiệt độ cũng có thể được loại bỏ thủ công bằng cách ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện hoặc bằng cách lau bằng khăn khô.
- Thời gian xả đông tối đa là 96 giờ và tối thiểu là 12 giờ ở nhiệt độ môi trường 32°C.

4.5 Khi tủ lạnh không hoạt động

- Mất điện: Trong trường hợp mất điện, ngay cả khi vào mùa hè, thực phẩm bên trong thiết bị có thể được giữ trong vài giờ; khi mất điện, thời gian mở cửa nên được giảm và không thêm thực phẩm tươi sống vào thiết bị.
- Khi không sử dụng trong thời gian dài: Thiết bị phải được rút phích cắm và vệ sinh; sau đó các cửa được để mở để tránh mùi.
- Di chuyển: Trước khi tủ lạnh được di chuyển, lấy tất cả các vật phẩm bên trong ra ngoài, dùng băng dính cố định các khay kính, hộp đựng rau củ, ngăn kéo đông lạnh..., và siết chặt chân cân bằng; đóng cửa và cố định bằng băng dính. Trong quá trình di chuyển, thiết bị không được đặt lộn ngược theo chiều dọc hoặc ngang, hoặc không được rung lắc; độ nghiêng trong quá trình di chuyển không được quá 45°.



Tủ lạnh phải chạy liên tục sau khi được khởi động. Thông thường, không nên làm gián đoạn hoạt động của tủ; nếu không, tuổi thọ của thiết bị có thể bị giảm.

4.6 Những lưu ý khi sử dụng chức năng làm đá tự động

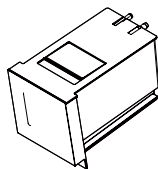
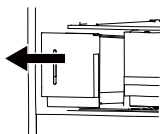
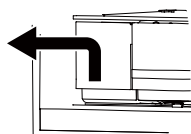
1. Hướng dẫn sử dụng và thêm nước vào bình nước của bộ làm đá

- Nguồn nước: nước tinh khiết đóng chai hoặc nước uống được.

- Các bước thêm nước:

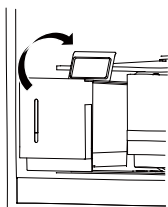
a) Nâng và kéo hộp chứa nước của máy làm đá trong tủ lạnh ra, dừng lại khi cảm thấy có lực cản đáng kể.

Không nên tháo hộp chứa nước ra để đổ nước vào.

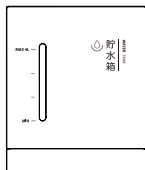


Nên mở nắp tại vị trí hộp chứa nước được đặt trong tủ và thêm nước

b) Mở nắp và đổ đầy nước



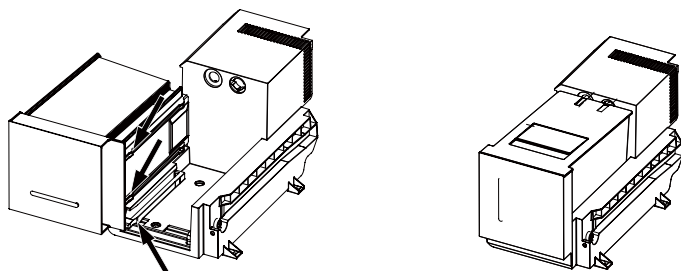
c) Nước đóng chai hoặc nước uống không được vượt quá vạch mực nước tối đa MAX-4L hoặc thấp hơn vạch mực nước tối thiểu MIN.



d) Đóng nắp hộp sau khi đã đổ đầy nước.



e) Lắp phần nhô ra ở đáy hộp chứa nước vào rãnh của giá đỡ hộp chứa nước để đảm bảo hộp chứa nước của bộ làm đá được đẩy vào đúng vị trí.



CHÚ Ý:

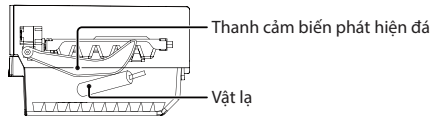
Không được thêm đồ uống, nước nóng, cà phê,... vào hộp chứa nước của bộ làm đá.

- Khi tháo rời hộp chứa nước được sử dụng trong bộ làm đá, một lượng nước nhỏ sẽ tràn ra kệ kính. Khi nước bị đổ, hãy lau khô bằng vải mềm.
- Không được thêm đồ uống, nước nóng, cà phê,... vào hộp chứa nước của bộ làm đá. Làm vậy có thể gây ra lỗi hệ thống và rò rỉ nước.
- Vui lòng vệ sinh hộp chứa nước trước khi sử dụng.
- Không tháo giá đỡ hộp chứa nước hoặc làm hỏng ống nước. Làm vậy có thể gây ra lỗi hệ thống và rò rỉ nước.
- Đổ bỏ đá (khoảng 30 viên) từ lần sử dụng đầu tiên. Vì đá có thể chứa tạp chất.
- Đảm bảo rằng ngõ ra trên bình chứa nước khớp hoàn toàn với ngõ vào trên giá đỡ. Không gắn chắc chắn có thể gây ra lỗi hệ thống hoặc rò rỉ nước.
- Nếu hệ thống cấp nước của máy làm đá không được sử dụng trong 2 – 3 ngày, hãy đổ bỏ đá từ lần sử dụng đầu tiên vì chúng có thể có mùi hoặc dính bụi.
- Nếu bạn không sử dụng hệ thống máy làm đá trong khoảng 2 tuần, hãy đổ bỏ nước trong hộp chứa nước. Nước trong hộp chứa nước có thể đã bị nhiễm bẩn.
- Bạn nên đổ thêm nước tinh khiết thích hợp vào hộp chứa nước của máy làm đá trong vòng 2 ngày. Bạn cũng có thể thêm nước tinh khiết vào hộp chứa nước của máy làm đá theo lượng đá viên được sử dụng trên thực tế. Lượng nước nên được duy trì trong phạm vi bình thường, không vượt quá mức tối đa MAX và không thấp hơn mức tối thiểu MIN.

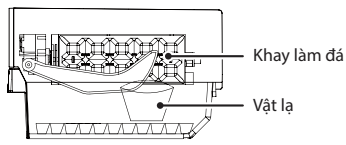
2. Lưu ý khi sử dụng bộ làm đá viên

- Thời gian làm đá và dung tích hộp đựng đá
Thời gian làm đá mỗi lần thường là 100 phút.
Đối với đá viên lớn, mỗi lần có thể làm được 100 g đá, khoảng 10 viên đá.
Đối với đá viên nhỏ, mỗi lần có thể làm được 68 g đá, khoảng 18 viên đá.
(Nhiệt độ môi trường là 25°C và không mở cửa/đóng cửa).
Đối với đá viên lớn, cần khoảng 18 – 22 lần làm đá để đổ đầy hộp đựng đá, tương đương khoảng 180 – 220 viên đá
Đối với đá viên nhỏ, cần khoảng 26 – 31 lần làm đá để đổ đầy hộp đựng đá, tương đương khoảng 450 – 530 viên đá. Có một vài viên đá nhỏ dính vào nhau là điều bình thường.
- **Thời gian làm đá có thể bị kéo dài trong các trường hợp sau**
Ngăn đông chưa được làm lạnh hoàn toàn khi bắt đầu sử dụng.
Nhiệt độ thấp vào mùa đông hoặc nhiệt độ môi trường cao vào mùa hè.
Mở và đóng cửa nhiều lần; hoặc cất nhiều thực phẩm cùng một lúc.
Không gian xung quanh tủ lạnh quá chật hẹp.
- **Lưu ý khi làm đá**
Thanh cảm biến phát hiện đá đầy của máy làm đá này sẽ khiến tủ tự động tiếp tục làm đá cho đến khi thanh này chạm vào đá; khi thanh phát hiện đá đầy chạm vào đá trong hộp đựng đá, quá trình làm đá sẽ dừng lại. Lúc này, hộp đựng đá đã đựng đầy đá.
- **Dù vẫn còn nước trong hộp chứa nước, quá trình làm đá sẽ dừng lại trong các tình huống sau:**

a) Có vật lạ khác ngoài đá viên trong hộp đựng đá tiếp xúc với thanh cảm biến phát hiện đá đầy.

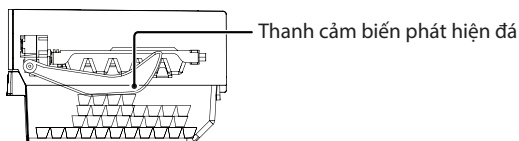


b) Có vật lạ khác ngoài đá viên trong hộp đựng đá gây va chạm hoặc khiến quá trình làm đá dừng lại khi tủ tự động xoay khay làm đá.



- **Các tình huống sau có thể làm giảm lượng đá được làm ra:**

Một số viên đá xếp chồng lên nhau ở một số khu vực có thể chạm vào thanh cảm biến phát hiện đá, khiến quá trình làm đá bị dừng lại khi chưa làm đủ lượng đá.



Để giải quyết vấn đề này, vui lòng tránh để các vật dụng khác vào hộp đựng đá và xếp đều đá viên trong hộp.

4.7 Sử dụng và vệ sinh hộp đựng đá

Đá trong hộp đựng đá có thể bị kết dính với nhau hoặc ống dẫn nước có thể bị chặn vì những lý do khác. Trong trường hợp đó, cần vệ sinh hộp đựng đá hoặc loại bỏ tình trạng tắc nghẽn.

Nếu không sử dụng đá viên hoặc hộp đựng đá trong thời gian dài, hãy đổ bỏ đá và vệ sinh hộp đựng đá. Các bước cụ thể như sau:

1) Kéo ngăn kéo ra. 2) Nâng lên và lấy hộp đựng đá ra



Khi lấy hộp đựng đá, hãy kéo ngăn kéo ra trước, sau đó mới lấy hộp đựng đá ra, không lấy hộp đựng đá ra khi chưa kéo ngăn kéo ra.

Cảnh báo:

- Khi sử dụng máy làm đá, không để bất cứ vật gì khác ngoài đá viên vào hộp đựng đá. Việc để các vật khác vào hộp có thể gây hỏng do va chạm hoặc khiến quá trình làm đá dừng lại khi tủ tự động xoay khay làm đá.
- Nếu bạn cần cất các vật dụng khác vào hộp đựng đá, vui lòng ngừng sử dụng chức năng làm đá.
- Khi bật lại chức năng làm đá, vui lòng lấy hết các vật dụng khác ra khỏi hộp đựng đá và dọn sạch hộp đựng đá.
- Khi để các vật dụng khác vào hộp đựng đá, hãy cẩn thận với những vật dụng cao để tránh làm kẹt máy làm đá.
- Nếu không sử dụng trong thời gian dài, hãy đổ bỏ đá viên trong hộp đựng đá và khay làm đá.

-
- Hãy sử dụng một miếng vải ẩm, mềm hoặc bọt biển để làm sạch và rửa các bộ phận cần rửa bằng nước sạch. (Để tránh nấm mốc, rỉ nước,...) Không sử dụng các vật dụng sau: chất tẩy rửa, thuốc tẩy, bột mài mòn, bàn chải, chất pha loãng, xăng,...
(Nếu không, có thể có mùi khó chịu hoặc sự cố).
 - Không tự tháo rời, thay đổi hoặc sửa chữa bộ phận làm đá tự động trong ngăn đông.
 - Không chạm tay vào bộ phận làm đá của bộ làm đá tự động (mặt trên hộp đựng đá).

5. Xử lý sự cố

- Bạn có thể tự mình giải quyết các vấn đề đơn giản sau đây. Nếu không thể giải quyết được, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành để được bảo hành hay sửa chữa.

Sự cố	Nguyên nhân có thể/Cách xử lý
Không thể hoạt động	Kiểm tra xem thiết bị có được kết nối với nguồn điện hay không hoặc phích cắm điện có tiếp xúc tốt không. Kiểm tra xem điện áp có quá thấp không. Kiểm tra xem có sự cố mất điện hay đang tắt cầu dao điện không.
Có mùi khó chịu	Các loại thực phẩm có mùi phải được bọc kỹ. Kiểm tra xem có thực phẩm nào bị hỏng không. Vệ sinh bên trong tủ lạnh.
Máy nén hoạt động trong thời gian dài	Tủ lạnh hoạt động trong thời gian dài là bình thường vào mùa hè khi nhiệt độ môi trường xung quanh cao. Không nên chứa quá nhiều thực phẩm trong thiết bị cùng một lúc. Thực phẩm nên để nguội trước khi được đưa vào thiết bị. Cửa mở quá thường xuyên.
Đèn LED chiếu sáng không sáng	Kiểm tra xem tủ lạnh có được kết nối với nguồn điện hay không và đèn chiếu sáng có bị hỏng hay không. Liên hệ trung tâm bảo hành để thay thế.
Không thể đóng chặt cửa	Cửa bị kẹt do các gói thực phẩm. Quá nhiều thực phẩm được cất trong tủ. Tủ lạnh bị nghiêng.
Có tiếng ồn lớn	Kiểm tra xem sàn nhà có phẳng không và xem tủ lạnh có đặt ổn định không. Kiểm tra xem phụ kiện được đặt ở vị trí thích hợp hay không.
Ron cửa không kín	Loại bỏ các vật chất lạ trên ron cửa. Làm nóng ron cửa, sau đó làm mát để phục hồi. (hoặc hơi nóng bằng máy sấy điện hoặc dùng khăn nóng để làm nóng).
Có nước tràn ra ngoài	Có quá nhiều thực phẩm trong ngăn hoặc thực phẩm được lưu trữ chứa quá nhiều nước, dẫn đến tình trạng ngưng tụ nhiều nước rồi tràn ra ngoài. Các cửa không được đóng chặt, dẫn đến sương tích tụ do không khí xâm nhập vào và tăng lượng nước do xả đông.
Vỏ tủ bị nóng	Dàn nóng tích hợp tản nhiệt qua vỏ tủ, điều này là bình thường. Khi vỏ tủ trở nên nóng do nhiệt độ môi trường cao, lưu trữ quá nhiều thực phẩm hoặc máy nén tắt, hãy đảm bảo thông gió tốt để tăng cường tản nhiệt.
Có nước ngưng tụ trên bề mặt ngoài tủ	Khi độ ẩm môi trường quá cao, hiện tượng ngưng tụ trên bề mặt bên ngoài và ron cửa của tủ lạnh là hiện tượng bình thường. Chỉ cần lau hơi nước ngưng tụ với một chiếc khăn sạch.
Có âm thanh bất thường	Tiếng ồn: Máy nén có thể phát ra tiếng ồn trong khi hoạt động, và âm thanh này có thể lớn đặc biệt khi khởi động hoặc dừng lại. Điều này là bình thường. Tiếng “rắc rắc”: Ga lạnh chảy bên trong thiết bị có thể phát ra âm thanh này, đó là bình thường.

6. Cảnh báo khi thải bỏ tủ lạnh



- Ga lạnh và vật liệu cách nhiệt cyclopentane dùng cho tủ này là loại dễ cháy. Do đó, khi thải bỏ tủ, phải để tủ ở xa nguồn lửa. Không được thải bỏ tủ chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển tủ này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của Toshiba www.toshiba-lifestyle.com/vn.
- Khi thải bỏ tủ, hãy tháo rời cửa, gỡ ron cửa và kệ tủ, rồi đặt cửa và kệ tủ ở nơi thích hợp, để tránh trẻ nhỏ kẹt bên trong tủ lạnh.

7. Thông số kỹ thuật

Nguồn điện cung cấp danh định	Dung tích (lít)			Kích thước rộng x cao x sâu (mm)	Khối lượng tĩnh (kg)	Ga lạnh/ khối lượng nạp (g)	Lớp khí hậu T
	Tổng cộng	Ngăn đông	Ngăn lạnh				
220-240V~/50Hz	711	282	429	908 x 1775 x 736	118	R290/70	+16°C đến +43°C

8. Điều khoản bảo hành

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529

LIÊN LẠC YẾU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
Thời gian tiếp nhận: 8:00 sáng - 20:00 tối, từ Thứ hai đến Chủ nhật

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website

<https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 33 tháng tính từ ngày xuất kho.

Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.

#DetailsMatter